

### QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục tại  
Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn

### HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT - HÀN

*Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;*

*Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-TTg ngày 03/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn là trường đại học thành viên của Đại học Đà Nẵng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐT ngày 13/01/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;*

*Căn cứ Quyết định số 2845/QĐ-ĐHĐN ngày 25/8/2020 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế đảm bảo chất lượng giáo dục Đại học Đà Nẵng;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng giáo dục.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt - Hàn”.

**Điều 2.** Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt – Hàn và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *nh*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- HT, PHT (để chỉ đạo);
- Hội đồng Trường (để báo cáo);
- Lưu: VT, KT&ĐBCL.

**HIỆU TRƯỞNG**



*nh*

**PGS.TS. Huỳnh Công Pháp**



## QUY ĐỊNH

Về hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục tại

Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt – Hàn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1008/QĐ-ĐHVH ngày 28 tháng 7 năm 2023  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt – Hàn)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về triển khai và thực hiện các hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục (ĐBCLGD) tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt – Hàn (sau đây gọi tắt là Trường).

2. Đối tượng áp dụng của Quy định này bao gồm các khoa, phòng, trung tâm, viện, tổ thuộc, trực thuộc Trường, các tổ chức đoàn thể của Trường (sau đây gọi chung là các đơn vị); viên chức, người lao động thuộc Trường; người học tại Trường.

##### Điều 2. Mục tiêu và nguyên tắc của hoạt động ĐBCLGD

###### 1. Mục tiêu

a) Tuân thủ đầy đủ các quy chế, quy định của pháp luật; các quy định, quy trình và hướng dẫn thực hiện của các cơ quan quản lý Nhà nước; các yêu cầu của các tổ chức kiểm định trong và ngoài nước mà Trường đã lựa chọn để áp dụng;

b) Đảm bảo hiệu quả cao trong mọi hoạt động giáo dục dựa trên các mục tiêu đã xác định trong từng giai đoạn cụ thể của Trường và của Đại học Đà Nẵng (ĐHĐN);

c) Đáp ứng tối đa các nhu cầu giáo dục và mong đợi của người học, đảm bảo sự hài lòng của các bên liên quan dựa trên sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, mục tiêu và các cam kết mà Trường đã công bố;

d) Huy động các thành viên, đơn vị tham gia thực hiện các nội dung ĐBCLGD và xây dựng văn hóa chất lượng trong cơ sở giáo dục;

e) Làm cơ sở cho người học lựa chọn cơ sở giáo dục, chương trình đào tạo (CTĐT), người sử dụng lao động tuyển chọn nhân lực.

###### 2. Nguyên tắc

a) Đảm bảo tính độc lập, khách quan, đúng pháp luật; trung thực, công khai, minh bạch; bình đẳng; bắt buộc, định kỳ;

b) Luôn bám sát Sứ mạng, Tầm nhìn, Chiến lược và các giá trị cốt lõi của Trường trong từng giai đoạn;



c) Hoạt động ĐBCLGD ở các đơn vị cần hướng đến mục tiêu phát triển văn hóa chất lượng trong cơ sở giáo dục;

d) Tất cả viên chức, người lao động, người học và các đơn vị đều có trách nhiệm duy trì và đảm bảo chất lượng của Trường.

## **Chương II**

### **HỆ THỐNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT - HÀN**

#### **Điều 3. Cấu trúc hệ thống đảm bảo chất lượng của Trường**

1. Hệ thống ĐBCLGD của Trường gồm 2 cấp: Hội đồng ĐBCLGD cấp Trường và các Tổ ĐBCLGD cấp đơn vị.

#### **2. Hội đồng ĐBCLGD cấp Trường**

Hội đồng ĐBCLGD cấp Trường được thành lập, giải thể theo quyết định của Hiệu trưởng. Thành phần của Hội đồng ĐBCLGD gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên thư ký và các Ủy viên. Hội đồng ĐBCLGD bao gồm các thành phần đương nhiên (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; Trưởng các phòng: Khảo thí - Đảm bảo chất lượng giáo dục; Thanh tra - Pháp chế, Đào tạo). Chủ tịch Hội đồng ĐBCLGD là Hiệu trưởng; Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Hiệu trưởng phụ trách mảng ĐBCLGD. Nhiệm kỳ của Hội đồng ĐBCLGD theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng.

#### **3. Tổ ĐBCLGD cấp đơn vị**

Trưởng các đơn vị phân công 01 lãnh đạo đơn vị chịu trách nhiệm về công tác ĐBCLGD và phân công viên chức/nhóm phụ trách về công tác ĐBCLGD trong đơn vị.

#### **Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ và nguyên tắc làm việc của Hội đồng ĐBCLGD cấp Trường**

##### **1. Chức năng**

Hội đồng ĐBCLGD cấp Trường có chức năng tư vấn cho Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, tổ chức, triển khai và đánh giá công tác đảm bảo chất lượng (ĐBCL) bên trong theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và định hướng phát triển của Trường.

##### **2. Nhiệm vụ**

a) Tư vấn về ĐBCLGD và kiểm định chất lượng (KĐCL) giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục đại học và các quy định liên quan của ĐHQĐ, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), các Bộ, ngành liên quan.

b) Tư vấn và đề xuất các cơ chế, chính sách để hoàn thiện hệ thống ĐBCL bên trong, các hoạt động nhằm phát triển văn hóa học đường, văn hóa chất lượng.

c) Tư vấn về xây dựng chiến lược và kế hoạch ĐBCL bên trong; giám sát, đánh giá việc thực hiện chiến lược và kế hoạch này trong toàn Trường.

d) Tư vấn về xây dựng, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các quy định và hướng dẫn sử dụng nội bộ về tiêu chí đánh giá, hệ thống ĐBCLGD và CTĐT phù hợp với đặc thù và yêu cầu chất lượng của Trường, quy định của ĐHĐN, Bộ GD&ĐT, các Bộ, ngành liên quan.

e) Tư vấn xây dựng chính sách nâng cao vị thế của Trường thông qua các hoạt động nghiên cứu khoa học, hợp tác với doanh nghiệp, cựu sinh viên và các bên liên quan khác.

g) Tư vấn xây dựng kế hoạch KĐCL trong toàn Trường; giám sát thực hiện các nhiệm vụ về ĐBCLGD, KĐCL theo kế hoạch.

h) Tư vấn về các hoạt động tự đánh giá chất lượng và cải tiến chất lượng sau kiểm định, hoạt động phát triển văn hóa chất lượng trong Trường.

i) Tham mưu về nội dung khi tổ chức các hội nghị thường niên về công tác ĐBCL.

k) Mở rộng mối quan hệ hợp tác với các đối tác liên quan đến hoạt động ĐBCLGD trong nước và quốc tế.

### 3. Nguyên tắc làm việc

Cuộc họp Hội đồng là họp lệ khi có trên 2/3 thành viên dự họp. Hội đồng họp thường kỳ mỗi năm 2 lần, khi cần thiết Hội đồng có thể họp bất thường. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Kết luận của Hội đồng được thể hiện bằng biên bản và có hiệu lực khi có quá nửa số ủy viên của Hội đồng nhất trí.

### Điều 5. Nhiệm vụ của các đơn vị đối với hoạt động ĐBCLGD

1. Xây dựng kế hoạch ĐBCLGD của đơn vị hàng năm theo kế hoạch chung của Trường.

2. Triển khai các hoạt động ĐBCLGD theo quy định hoạt động ĐBCLGD của Trường, các quy định của ĐHĐN.

3. Tổ chức quản lý, lưu giữ và cung cấp thông tin, minh chứng có liên quan đến hoạt động ĐBCLGD thuộc phạm vi quản lý đơn vị; tham gia KĐCL, CTĐT và cơ sở giáo dục.

4. Phân công viên chức, người lao động làm đầu mối phối hợp thực hiện các nhiệm vụ ĐBCLGD của đơn vị; cử viên chức, người lao động tham gia các hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực công tác ĐBCLGD theo kế hoạch của Trường.

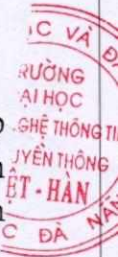
5. Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện công tác ĐBCLGD của đơn vị gửi về Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng giáo dục để tổng hợp báo cáo cho Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và Hội đồng ĐBCLGD cấp Trường.

6. Tham gia thực hiện ĐBCLGD của Trường theo kế hoạch và sự phân công.

### Điều 6. Trách nhiệm của lãnh đạo, viên chức, người lao động và người học về công tác ĐBCLGD

Mọi cá nhân, tập thể trong Trường bao gồm các cấp lãnh đạo, viên chức, người lao động, người học phải có trách nhiệm trong hoạt động ĐBCLGD, cụ thể như sau:

1. Trách nhiệm của lãnh đạo Trường:



- a) Chịu trách nhiệm chung về chất lượng giáo dục đại học tại Trường;
- b) Chỉ đạo, ban hành chính sách, chiến lược và kế hoạch ĐBCLGD.

## 2. Trách nhiệm của lãnh đạo các đơn vị:

- a) Chịu trách nhiệm về ĐBCLGD theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;
- b) Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về việc thực hiện ĐBCLGD trong lĩnh vực được phân công;
- c) Xây dựng kế hoạch ĐBCLGD theo nhiệm vụ của đơn vị; chỉ đạo kiểm tra, đánh giá việc triển khai công tác ĐBCLGD nhằm đạt được mục tiêu đề ra;
- d) Tham gia và hỗ trợ thực hiện công tác ĐBCLGD theo kế hoạch của Trường;
- e) Quản lý và cung cấp thông tin, minh chứng có liên quan đến ĐBCLGD thuộc phạm vi quản lý của đơn vị;
- g) Tổ chức và phân công viên chức làm đầu mối phối hợp thực hiện các nhiệm vụ ĐBCLGD của đơn vị; cử viên chức tham gia các hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực công tác ĐBCLGD theo kế hoạch của Trường;
- h) Phối hợp, hỗ trợ các đơn vị liên quan thực hiện các hoạt động có liên quan đến ĐBCLGD theo chỉ đạo của Hiệu trưởng;
- k) Báo cáo kết quả thực hiện công tác ĐBCLGD định kỳ theo hướng dẫn và yêu cầu của Trường.

## 3. Trách nhiệm của giảng viên:

- a) Chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy, trong đó đảm bảo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ giảng dạy; sử dụng đa dạng các phương pháp giảng dạy, lựa chọn phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp để đảm bảo đạt chuẩn đầu ra học phần; phát triển và sử dụng đa dạng các công cụ, nguồn lực hỗ trợ giảng dạy; giám sát hỗ trợ người học trong quá trình học tập, rèn luyện;
- b) Tự đánh giá kết quả các lớp học phần do cá nhân phụ trách; rút kinh nghiệm đối với hoạt động giảng dạy để cải tiến chất lượng; tiếp thu ý kiến phản hồi của các bên liên quan;
- c) Tham gia xây dựng, rà soát, đánh giá và cải tiến CTĐT, đề cương chi tiết, đề thi kết thúc học phần;
- d) Tham gia các hoạt động nâng cao năng lực chuyên môn, sư phạm, công tác đảm bảo và KĐCL giáo dục theo yêu cầu của Trường.

## 4. Trách nhiệm của đội ngũ viên chức hỗ trợ:

- a) Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động hỗ trợ được phân công, rà soát cải tiến các quy trình nghiệp vụ, cập nhật, lưu trữ các minh chứng dữ liệu phục vụ công tác ĐBCLGD;
- b) Đóng góp ý kiến cho lãnh đạo nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục;
- c) Tham gia các hoạt động nâng cao năng lực về công tác đảm bảo và KĐCL giáo dục theo yêu cầu của đơn vị.

5. Trách nhiệm của người học:

- a) Chịu trách nhiệm về tiến trình học và chất lượng học tập của bản thân;
- b) Định kỳ đóng góp ý kiến giúp Trường cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo thông qua các phản hồi về CTĐT, hoạt động dạy và học, các dịch vụ người học, cơ sở vật chất đúng kế hoạch của Trường;
- c) Tham gia các hoạt động về đảm bảo và KĐCL giáo dục khi được yêu cầu.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Điều kiện đảm bảo cho cá nhân tham gia hoạt động ĐBCLGD**

Các cá nhân tham gia ĐBCLGD được đảm bảo các điều kiện hoạt động và hưởng các chế độ như sau:

1. Được đơn vị tạo điều kiện thuận lợi tham gia ĐBCLGD.
2. Được tham gia tập huấn, bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn liên quan đến việc thực hiện ĐBCLGD.
3. Được hưởng các chế độ theo quy định.

#### **Điều 8. Chế độ báo cáo**

Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất, các đơn vị thực hiện báo cáo hoạt động ĐBCLGD qua Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng giáo dục để tổng hợp báo cáo Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Hội đồng ĐBCLGD cấp trường.

#### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp. Việc sửa đổi, bổ sung do Hiệu trưởng xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của Trưởng phòng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng giáo dục./.

